

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hồng

Bà Hoàng Thị Thu Lâm

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 03/2021/ LTST-KDTM ngày 01 tháng 02 năm 2021;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án và sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng A**

Địa chỉ: Số X, phường X, quận X, Thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông Phạm Tuấn A, chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm xử lý nợ pháp lý Ngân hàng A (Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07-7-2020 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng A)

2. Ông Nguyễn Thanh H; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Địa chỉ: Tháp X, tòa nhà X, số X, đường X, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. (Văn bản ủy quyền số 770/2020/UQ-VPB ngày 31-12-2020 của Ngân hàng Ngân hàng A)

*** Bị đơn: Công ty B**

Địa chỉ: Nhà ông X, tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Trung Th – Chức vụ: Giám đốc.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Trung Th, sinh năm: 1980; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường X, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn Công ty B đồng ý thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Nguyên đơn Ngân hàng A số tiền vay và tiền lãi tính theo Hợp đồng cho vay từng lần số 040718-4818261-SME ngày 05/7/2018, Phụ lục Hợp đồng số 01/PLHD ngày 05/7/2018, Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế không có tài sản đảm bảo ngày 18/7/2018 là **308,795,713** đồng (*Ba trăm linh tám triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn, bảy trăm mười ba đồng*, trong đó: Nợ gốc vay **193,712,257** đồng; nợ tiền lãi tính đến ngày 22/7/2021 là **108,737,068** đồng.

Kể từ ngày 23/7/2021 (ngày tiếp theo của xét xử sơ thẩm), bị đơn Công ty B phải tiếp tục thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần số 040718-4818261-SME ngày 05/7/2018, Phụ lục Hợp đồng số 01/PLHD ngày 05/7/2018, Hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế không có tài sản đảm bảo ngày 18/7/2018 đối với số tiền vay gốc **193,712,257** đồng cho đến ngày thanh toán hết các khoản nợ vay cho Ngân hàng A.

Trường hợp Công ty B không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng A thì người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Trung Th có nghĩa vụ trả nợ thay cho bị đơn Công ty B toàn bộ số nợ gốc, lãi, tiền phạt chậm trả và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Hết thời hạn 03(Ba) tháng, tính từ ngày 23/7/2021, Công ty B và ông Nguyễn Trung Th không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng A thì Ngân hàng A có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền tiến hành xác minh, kê biên, thu giữ, phát mại tài sản thuộc quyền sở hữu của Công ty B và của ông Nguyễn Trung Thành để thu hồi tất cả các khoản vay.

2.2. Về án phí: Bị đơn Công ty B nhận nộp 15,439,785 đồng (*Mười lăm triệu, bốn trăm ba mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi lăm đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng A số tiền 6.100.000 đồng (Sáu triệu một trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh theo biên lai thu tiền số 000716 ngày 29/01/2021.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (*đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án*) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (*đối với các khoản tiền phải nộp cho người được thi hành án*) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357, điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND thị xã Kỳ Anh;
- Chi cục THADS thị xã Kỳ Anh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Thạch